

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **166/2017/HSST**
Ngày: **07/7/2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đỗ Ngọc Đức**

2. Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Ông Phan Việt Hùng** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 07/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên - TP. Hà Nội để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 141/2017/HSST ngày 24/5/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÀNH L - Sinh năm: 1996; HKTT: 11/640/65 N– Tổ 14 phường G– quận L– Hà Nội ; Chỗ ở: Như trên; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình K; Con bà: Nguyễn Thị L; TATS: Theo danh chỉ bản số 291 ngày 03/5/2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo đi cai nghiện tự nguyện tại trung tâm 05 từ ngày 14/12/2015 đến ngày 14/3/2016.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường G – quận L – Hà Nội.

Bị cáo bị công an quận Long Biên bắt về hành vi phạm tội khác ngày 03/7/2017 (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Anh Lương Đình D– SN : 1980

HKTT :Tổ 14 phường G– quận L – Hà Nội. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Quang A – SN: 1990

HKTT: Tổ 3 phường G– quận L – Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h15’ ngày 20/3/2017, Nguyễn Thành L hỏi mượn xe máy Dream BKS 29K1 – 557.01 của anh Nguyễn Đình D để đi ra phố có việc. Do có quan hệ là hàng xóm nên anh D đồng ý và giao xe máy cho Long. Sau đó L mang xe máy của anh D đi chơi qua đêm không về nhà. Đến ngày 22/3/2017, do cần tiền tiêu sài và trả nợ, L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của anh D mang đi cầm cố để vay tiền. L đã đem chiếc xe máy trên của anh D đến đặt cho anh Nguyễn Quang A để vay 5.000.000 đồng. Khi anh Quang A hỏi về nguồn gốc xe máy thì L nói là xe của gia đình, do L đang có việc cần nên nhờ Quang A giúp. Vì L là người quen, hay đến quán của mình phụ giúp nên hai vợ chồng anh Quang A đã đồng ý và cho L vay 5.000.000 đồng (Anh Quang A không yêu cầu L viết giấy vay tiền và không tính lãi. Số tiền vay được L đóng họ hết 2.000.000 đồng, còn lại L dùng để mua ma túy và tiêu sài cá nhân hết.

Sau mấy ngày không thấy L mang xe về trả, anh D sang nhà L để đòi xe thì được gia đình L cho biết L đã đem xe của anh đi cầm cố. Anh D yêu cầu L lấy xe về trả nhưng do không có tiền trả cho anh Quang A nên L tránh mặt. Đến ngày 30/3/2017, anh D đến Công an quận Long Biên trình báo

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thành L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai của L phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thu thập.

Sau khi được cơ quan công an thông báo chiếc xe máy Dream BKS 29K1 – 557.01 là tang vật của vụ án, anh Nguyễn Quang A đã tự nguyện giao nộp để cơ quan công an giải quyết theo thẩm quyền.

Theo kết luận định giá tài sản số 34 ngày 12/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 xe máy Dream BKS 29K1 – 557.01 đã qua sử dụng trị giá 13.000.000 đồng.

Về dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 29K1 – 557.01 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lương Đình D . Anh D không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Nguyễn Thành L đã hoàn trả cho anh Nguyễn Quang A số tiền 5.000.000 đồng. Anh Quang A không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với hành vi của Nguyễn Quang A: khi cho L vay tiền và nhận cầm xe máy để làm tin, anh Quang A không nhận thức được đó là tài sản do L phạm tội mà có, do vậy CQĐT – Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 151/KSĐT ngày 23/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thành L về tội **“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”** theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L đã đủ yếu tố cấu

thành tội: ***“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”*** theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức án từ **06-08** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không

Nói lời sau cùng, Bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thành L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cũng như bản nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/3/2017, tại tổ 14 phường Gia Thụy – Long Biên – Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thành L đã có hành vi mượn xe của anh Lương Đình D 01 chiếc xe máy Honda Dream BKS 29K1 – 557.01 để đi công việc riêng. Sau đó

L không trả xe như đã hẹn đến ngày 22/3/2017 bị cáo L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và mang chiếc xe máy trên đi cầm cố cho anh Nguyễn Quang A để vay số tiền 5.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Giá trị tài sản bị xâm hại là 13.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản** theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Nhân thân bị cáo đi cai nghiện tự nguyện tại trung tâm 05 từ ngày 14/12/2015 đến ngày 14/3/2016 đây không coi là tiền sự vào ngày 17/5/2017 Công an quận Long Biên xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21/3/2017 và hiện đang bị Công an quận Long Biên bắt về hành vi phạm tội khác ngày 03/7/2017. Xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm mà bị cáo gây ra, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo: tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại người bị hại và bồi thường số tiền cho anh Quang A đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 – BLHS.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: xét thấy bị cáo nghiện chất ma túy. Không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về dân sự:

Đối với chiếc xe máy Honda Dream BKS 29K1 – 557.01 Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho anh Lương Đình D. Anh D đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng bị cáo L đã trả cho anh Quang A. Anh Quang A không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với hành vi của Nguyễn Quang Anh: khi cho L vay tiền và nhận cầm xe máy để làm tin, anh Quang A không nhận thức được đó là tài sản do Long phạm tội mà có, do vậy CQĐT – Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 – Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 - Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Nguyễn Thành L 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được giao nhận bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng